

SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI
BỆNH VIỆN SẢN – NHI TỈNH

Số: 176/BVSN-QLCL

V/v triển khai thực hiện phiếu báo cáo
sự cố y khoa tự nguyện cho NVYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Các khoa, phòng trong toàn bệnh viện.

Căn cứ Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 của Bộ Y tế về
việc hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại
bệnh viện.

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-BVSN ngày 28/12/2017 của Giám đốc bệnh
viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngãi về việc cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2018.

Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện về việc xây dựng hệ thống báo
cáo, phân tích các sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục các sự cố y
khoa trong toàn bệnh viện, nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh, nâng cao
chất lượng khám, chữa bệnh tại bệnh viện. Giám đốc bệnh viện thông báo đến
các khoa, phòng triển khai thực hiện Phiếu báo cáo sự cố y khoa tự nguyện cho
nhân viên y tế trong toàn bệnh viện (*mẫu Phiếu báo cáo và Phụ lục đính kèm*).

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các khoa, phòng báo cáo về
phòng Kế hoạch – Chỉ đạo tuyến và Quản lý chất lượng bệnh viện. Đề nghị tất
cả các khoa, phòng nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các khoa, phòng;
- Ban GD (b/cáo);
- Lưu: VT, QLCL.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Tuyển

MẪU GHI NHẬN VÀ BÁO CÁO SỰ CỐ NGHIÊM TRỌNG

MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ	Số báo cáo: Ngày báo cáo: / / Đơn vị báo cáo:
--------------------------	---

PHẦN KHAI BÁO SỰ CỐ (Dành cho người báo cáo)

Thông tin người bệnh	Đối tượng xảy ra sự cố	Loại báo cáo
Họ và tên: Số bệnh án: Ngày sinh: Giới tính: Khoa/phòng:	<input type="checkbox"/> Người bệnh <input type="checkbox"/> Người nhà người bệnh <input type="checkbox"/> Nhân viên y tế <input type="checkbox"/> Trang thiết bị/ CSHT	<input type="checkbox"/> Tự nguyện <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Không rõ

Nơi xảy ra sự cố	
Khoa/phòng/vị trí xảy ra sự cố:	Vị trí cụ thể:
Ngày xảy ra sự cố: / /	
Thời gian:	

Mô tả ngắn gọn về sự cố:	
Đề xuất giải pháp ban đầu:	
Điều trị/ xử lý ban đầu đã được thực hiện:	

Thông báo cho Bác sĩ điều trị <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không ghi nhận	Ghi nhận vào HSBA/ giấy tờ liên quan <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không ghi nhận
Thông báo cho người nhà/ người bảo hộ <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không ghi nhận	Thông báo cho người bệnh <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Không ghi nhận
Phân loại ban đầu về sự cố	
<input type="checkbox"/> Chưa xảy ra	<input type="checkbox"/> Đã xảy ra
Đánh giá ban đầu về mức độ ảnh hưởng của sự cố	
<input type="checkbox"/> Nặng (tổn hại nghiêm trọng hoặc tử vong) <input type="checkbox"/> Trung bình (tổn hại mức độ trung bình) <input type="checkbox"/> Nhẹ (tổn hại mức độ thấp hoặc không tổn hại)	

Thông tin người báo cáo		
(Nếu bạn muốn gửi báo cáo nặc danh thì chèn trống mục Tên, SĐT và người chứng kiến sự việc)		
Họ tên:	Số điện thoại:	Email:
<input type="checkbox"/> Điều dưỡng (chức danh:)	<input type="checkbox"/> Người bệnh	<input type="checkbox"/> Người nhà người bệnh
<input type="checkbox"/> Bác sĩ (chức danh:)	<input type="checkbox"/> Khác ()	
Người chứng kiến 1:		Người chứng kiến 2:

PHỤ LỤC
CÁC SỰ CỐ Y KHOA NGHIÊM TRỌNG BẮT BUỘC PHẢI BÁO CÁO

SỰ CỐ PHẪU THUẬT	
1	Phẫu thuật sai vị trí: Được định nghĩa là việc phẫu thuật ở phần cơ thể không đúng với những dữ kiện ghi trong HSBA của NB đó. Ngoại trừ những tình huống khẩn cấp như: A. Thay đổi vị trí phẫu thuật xảy ra quá trình mổ. Hoặc B. Sự thay đổi này được chấp thuận. Hoặc cả hai.
2	Phẫu thuật sai người bệnh: Được định nghĩa là việc phẫu thuật trên NB không đúng với những dữ kiện ghi trong HSBA
3	Phẫu thuật sai phương pháp (sai quy trình): Được định nghĩa là phương pháp phẫu thuật thực hiện trên NB không đúng với biên bản hội chẩn phẫu thuật. Ngoại trừ những tình huống khẩn cấp như: A. Thay đổi phương pháp phẫu thuật xảy ra quá trình mổ. Hoặc B. Sự thay đổi này được chấp thuận. Hoặc cả hai.
4	Bỏ quên y – dụng cụ trong người người bệnh sau khi kết thúc phẫu thuật hoặc những thủ thuật xâm lấn khác. Ngoại trừ những trường hợp sau: A. Y dụng cụ đó được cấy ghép vào NB (theo chỉ định) B. Y dụng cụ đó có trước phẫu thuật và được chủ ý giữ lại C. Y dụng cụ không có trước phẫu thuật được chủ ý để lại do có thể nguy hại khi lấy bỏ. Ví dụ như: những kim rất nhỏ hoặc những mảnh vỡ ốc vít
5	Tử vong trong lúc mổ hay ngay sau mổ ở người bệnh có phân loại ASA là class I. Bao gồm cả các trường hợp tử vong do gây mê; kế hoạch phẫu thuật có thể hoặc chưa thể thực hiện được
SỰ CÓ DO TRANG THIẾT BỊ	
6	Tử vong hoặc di chứng nặng liên quan tới thuốc tạp nhiễm, thiết bị hoặc sinh phẩm được cung cấp một cách dễ dàng. Bao gồm việc phát hiện tạp nhiễm trong thuốc, y cụ và sinh phẩm bất kể nguồn gốc tạp nhiễm hoặc vật phẩm
7	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến việc sử dụng hoặc chức năng y cụ trong chăm sóc người bệnh mà việc sử dụng hoặc chức năng y cụ này khác hơn dự tính. Bao gồm các dụng cụ sau (không giới hạn): A. Catheter B. Ống dẫn lưu hoặc những ống đặc biệt khác C. Bơm truyền tĩnh mạch D. Thông khí cơ học
8	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến thuỷt tắc khí nội mạch trong lúc chăm sóc người bệnh nội viện. Ngoại trừ những thủ thuật ngoại thần kinh được biết nguy cơ thuỷt tắc khí nội mạch cao.
SỰ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ NGƯỜI BỆNH	
9	Giao nhầm trẻ sơ sinh
10	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng khi người bệnh trốn viện
11	Người bệnh tự tử hoặc di chứng nghiêm trọng do tự tử tại cơ sở Được xác định như những biến cố từ những hành động của NB sau khi được nhận vào cơ sở điều trị. Ngoại trừ, những trường hợp xin vào cơ sở điều trị để được “chết êm dịu”.

SỰ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHĂM SÓC

	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến lối dùng thuốc: A. Tên thuốc B. Liều dùng C. Người bệnh D. Thời gian dùng thuốc E. Số lần dùng thuốc F. Pha thuốc G. Đường dùng thuốc Ngoại trừ những lý do khác thường của việc lựa chọn thuốc và liều dùng trong xử trí lâm sàng. Bao gồm cho một số loại thuốc mà biết NB có tiền sử dị ứng thuốc và tương tác thuốc có khả năng đưa đến tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng
12	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến tán huyết do truyền nhầm nhóm máu hoặc các chế phẩm từ máu
13	Sản phụ tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng liên quan đến sinh nở ở những thai kỳ nguy cơ thấp khi được chăm sóc ở tại cơ sở. Bao gồm những biến cố xuất hiện trong thời kỳ hậu sản (42 ngày sau sinh). Ngoại trừ, tử vong do: A. Thuyên tắc phổi hoặc thuyên tắc ói B. Gan nhiễm mỡ cấp tính trong thai kỳ C. Bệnh cơ tim
14	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do hạ đường huyết nội viện
15	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng (vàng da nhân) do tăng bilirubin máu ở trẻ sơ sinh
16	Loét do tì đè độ 3 hoặc 4 xảy ra trong lúc nằm viện. Ngoại trừ, do sự tiến triển của loét độ 2 hoặc 3 đã có trước khi nhập viện hoặc trường hợp vết loét đã “kéo dài”
17	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do tập vật lý trị liệu
18	Thụ tinh nhân tạo nhầm lẫn tinh trùng hoặc trứng của người hiến tặng

SỰ CÓ DO MÔI TRƯỜNG

20	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do điện giật. Ngoại trừ, những sự cố xảy ra do điều trị bằng điện (sốc điện phá rung hoặc chuyền nhịp bằng điện chọn lọc)
21	Tai nạn do thiết kế đường oxy hay những loại khí khác cung cấp cho người bệnh như: A. Nhầm lẫn chất khí. Hoặc B. Chất khí lẫn độc chất
22	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do bong phát sinh do bất kỳ nguyên nhân nào khi được chăm sóc tại cơ sở
23	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do té ngã trong lúc được chăm sóc y tế tại cơ sở
24	Người bệnh tử vong hoặc di chứng nghiêm trọng do dụng cụ cố định người bệnh hoặc do thanh chắn giường

SỰ CÓ ĐƯỢC CHO LÀ PHẠM TỘI HÌNH SỰ

25	Giả mạo nhân viên y tế điều trị cho người bệnh
26	Bắt cóc (hay dụ dỗ) người bệnh ở mọi lứa tuổi
27	Tấn công tình dục người bệnh trong khuôn viên bệnh viện
28	Gây tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho người bệnh hoặc đồng nghiệp bằng hung khí trong khuôn viên bệnh viện